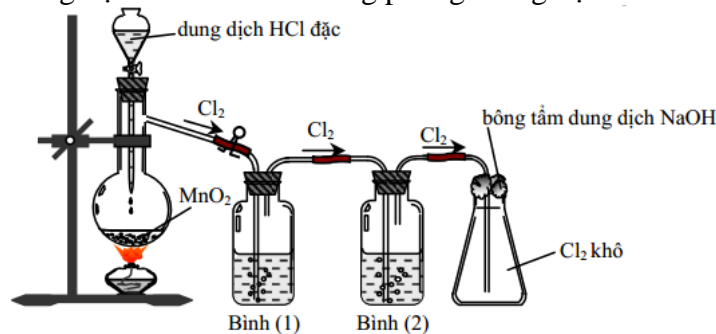


# BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP

## CHƯƠNG HALOGEN

- Câu 1.** Phản ứng giữa hydro và chất nào sau đây thuận nghịch  
 A. Flo.                                      B. Clo.                                      C. Iot.                                      D. Brom
- Câu 2.** Sắp xếp theo chiều tăng tính oxi hóa của các nguyên tử là  
 A. I, Cl, Br, F                                      B. Cl, I, F, Br.                                      C. I, Br, Cl, F                                      D. I, Cl, F, Br
- Câu 3.** Liên kết trong các phân tử đơn chất halogen là gì?  
 A. Liên kết cộng hóa trị không cực.                                      B. Liên kết cộng hóa trị có cực.  
 C. Liên kết ion.                                      D. Liên kết cho nhận.
- Câu 4.** Chất nào có tính khử mạnh nhất?  
 A. HI.                                      B. HF.                                      C. HBr.                                      D. HCl.
- Câu 5.** Trong phản ứng clo với nước, clo là chất:  
 A. Oxi hóa.                                      B. Khử.  
 C. Vừa oxi hóa, vừa khử.                                      D. Không oxi hóa, khử.
- Câu 6.** Cho dãy axit: HF, HCl, HBr, HI. Theo chiều từ trái sang phải tính chất axit biến đổi như sau:  
 A. giảm.                                      B. tăng.  
 C. vừa tăng, vừa giảm.                                      D. Không tăng, không giảm.
- Câu 7.** Hãy lựa chọn phương pháp điều chế khí hydroclorua trong phòng thí nghiệm:  
 A. Thủy phân  $AlCl_3$ .                                      B. Tổng hợp từ  $H_2$  và  $Cl_2$ .  
 C. Clo tác dụng với  $H_2O$ .                                      D. NaCl tinh thể và  $H_2SO_4$  đặc.
- Câu 8.** Axit không thể đựng trong bình thủy tinh là:  
 A.  $HNO_3$                                       B. HF.                                      C.  $H_2SO_4$ .                                      D. HCl.
- Câu 9.** Dung dịch  $AgNO_3$  không phản ứng với dung dịch nào sau đây?  
 A. NaCl.                                      B. NaBr.                                      C. NaI.                                      D. NaF.
- Câu 10.** (CĐ A – 2009) Chất dùng để làm khô khí  $Cl_2$  ẩm là  
 A. dung dịch  $H_2SO_4$  đậm đặc .                                      B.  $Na_2SO_3$  khan.  
 C. dung dịch NaOH đặc.                                      D. CaO .
- Câu 11.** (A-2014): Cho phản ứng sau:  $NaX_{rắn} + H_2SO_4 \text{ đặc} \xrightarrow{t^o} NaHSO_4 + HX_{khí}$   
 Các hidro halogennua (HX) có thể điều chế theo phản ứng trên là  
 A. HCl, HBr, HI                                      B. HF, HCl                                      C. HBr, HI                                      D. HF, HCl, HBr, HI
- Câu 12.** Cho hình vẽ mô tả thí nghiệm điều chế clo trong phòng thí nghiệm như sau:



- Bình (1) đựng NaCl, bình (2) đựng dung dịch  $H_2SO_4$  đặc. Vai trò của bình (1) là gì?  
 A. Hòa tan khí  $Cl_2$ .                                      B. Giữ lại khí HCl.  
 C. Giữ lại hơi nước.                                      D. Làm sạch bụi.
- Câu 13.** Phương pháp để điều chế khí  $F_2$  trong công nghiệp là:  
 A. Oxi hóa muối florua.                                      B. Dùng halogen khác đẩy flo ra khỏi muối.  
 C. Điện phân hỗn hợp KF và HF ở thể lỏng.                                      D. Không có phương pháp nào.
- Câu 14.** cho các phát biểu sau:  
 (a) Đổ dung dịch  $AgNO_3$  vào dung dịch NaF thu được kết tủa.  
 (b) Người ta dùng lọ thủy tinh để đựng dung dịch axit flohidric.  
 (c) Clorua vôi là muối tạo bởi một kim loại liên kết với hai loại gốc axit.  
 (d) Tính oxi hóa của các đơn chất halogen giảm theo thứ tự  $I_2, Br_2, Cl_2, F_2$

Phát biểu đúng:

- A. (b)                                      B. (c)                                      C. (a)                                      D. (d)

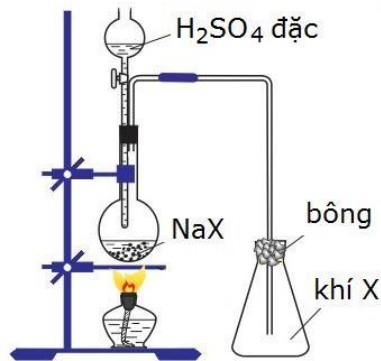
**Câu 15. (ĐH A – 2009)** Dãy gồm các chất đều tác dụng được với dung dịch HCl loãng là

- A.  $Mg(HCO_3)_2$ ,  $HCOONa$ ,  $CuO$ .  
B.  $AgNO_3$ ,  $(NH_4)_2CO_3$ ,  $CuS$ .  
C.  $KNO_3$ ,  $CaCO_3$ ,  $Fe(OH)_3$ .  
D.  $FeS$ ,  $BaSO_4$ ,  $KOH$ .

**Câu 16.** Đặc điểm nào không phải là đặc điểm chung của các halogen?

- A. Đều là chất khí ở điều kiện thường.  
B. Đều có tính oxi hóa mạnh.  
C. Đều tác dụng với  $H_2$ .  
D. Tính oxi hóa giảm dần từ  $F_2$  đến  $I_2$ .

**Câu 17.** Hai hidro halogenua (HX) có thể điều chế theo sơ đồ trên là



- A. HBr và HI.  
B. HCl và HBr.  
C. HF và HCl.  
D. HF và HI.

**Câu 18.** Tại sao người ta điều chế được nước clo mà không điều chế được nước flo?

- A. Vì flo không tác dụng với nước.  
B. Vì flo có thể tan trong nước.  
C. Vì flo có thể bốc cháy khi tác dụng với nước.  
D. Vì một lí do khác.

**Câu 19. (ĐH A – 2007)** Trong phòng thí nghiệm, người ta thường điều chế clo bằng cách

- A. Điện phân dung dịch NaCl có màng ngăn.  
B. Điện phân nóng chảy NaCl.  
C. Cho  $F_2$  đẩy  $Cl_2$  ra khỏi dung dịch NaCl.  
D. Cho dd HCl đặc tác dụng với  $MnO_2$ , đun nóng.

**Câu 20.** Cho 8g hỗn hợp bột Mg, Fe tác dụng với dung dịch HCl dư thấy có 4,48 lít khí  $H_2$  bay ra. Khối lượng muối thu được:

- A. 18,50g  
B. 11,40g  
C. 22,6g  
D. 1,14g

**Câu 21.** Đốt cháy m gam hỗn hợp gồm Zn, Al trong 11,2 lít khí  $Cl_2$  vừa đủ thu được 53,9g hỗn hợp muối.

Giá trị của m:

- A. 89,40g  
B. 8,94g  
C. 36,15g  
D. 18,40g

**Câu 22.** Cho dung dịch  $AgNO_3$  dư vào 100ml dung dịch chứa hỗn hợp NaF 1M và NaBr 0,5M. Lượng kết tủa thu được là

- A. 22,1g.  
B. 10g.  
C. 9,4g  
D. 8,2g.

**Câu 23.** Hòa tan hoàn toàn 20 gam hỗn hợp các oxit kim loại, cân vừa đúng 100 ml dung dịch HCl 0,4M. Cô cạn dung dịch, lượng muối clorua khan thu được là:

- A. 21,1 gam.  
B. 24 gam.  
C. 25,2 gam.  
D. 26,1 gam.

**Câu 24.** Dẫn 5,6 lít khí Clo (đktc) qua bình đựng Al và Mg ( tỉ lệ mol 1: 1) nung nóng, thấy p/ứ vừa đủ và thu được m gam muối. Phần trăm của Al trong hỗn hợp là

- A. 15,15%  
B. 84,9%  
C. 52,9%  
D. 47,1%

**Câu 25.** Cho 17,04 gam hỗn hợp rắn A gồm Ca, MgO,  $Na_2O$  tác dụng hết với 720ml dung dịch HCl 1M vừa đủ thu được dung dịch A. Khối lượng muối NaCl có trong dung dịch A là

- A. 8,775 gam  
B. 14,04 gam  
C. 4,68 gam  
D. 15,21 gam

**Câu 26.** Cho 18,6 gam hỗn hợp Fe và Zn vào 500ml dung dịch HCl x M. Sau phản ứng hoàn toàn cô cạn được 34,575 gam chất rắn. Nếu cho hỗn hợp trên tác dụng với 800ml dung dịch HCl x M cô cạn thu được 39,9 gam chất rắn. Giá trị của x và khối lượng của Fe trong hỗn hợp là

- A. x = 0,9 và 5,6 gam  
B. x = 0,9 và 8,4 gam

- C. x = 0,45 và 5,6 gam  
D. x = 0,45 và 8,4 gam

**Câu 27.** Hỗn hợp A gồm Mg, Al, Fe, Zn. Cho 2 gam A tác dụng với dung dịch HCl dư giải phóng 0,1 gam khí. Cho 2 gam A tác dụng với khí clo dư thu được 5,763 gam hỗn hợp muối. Phần trăm khối lượng của Fe trong A là

- A. 8,4%  
B. 16,8%  
C. 19,2%  
D. 22,4%